

Số: /TB-UBND

Gia Phù, ngày tháng 7 năm 2025

THÔNG BÁO

Công khai, niêm yết Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của UBND xã lĩnh vực Văn hóa - Xã hội

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 6/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-UBND ngày 07/7/2025 của Ủy ban nhân tỉnh Sơn La về việc công bố Danh mục và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ Hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐCP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 2072/QĐ-BYT ngày 24/6/2025 của Bộ Y tế về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 2082/QĐ-BYT ngày 24/6/2025 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực Dân số, Bà mẹ - Trẻ em thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 1672/QĐ-BGDĐT ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, lĩnh vực kiểm định chất lượng giáo dục; thủ tục hành chính được thay thế, lĩnh vực văn bằng, chứng chỉ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Căn cứ Quyết định số 1632/QĐ-UBND ngày 30/6/2025 của UBND tỉnh Sơn La về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ Quyết định số 1528/QĐ-UBND ngày 26/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực người có công thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ; Quyết định số 320/QĐ-BNV ngày 08/4/2025 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực người có công thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Quyết định số 1530/QĐ-UBND ngày 26/6/2025 UBND tỉnh Sơn La về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền;

Căn cứ Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp; phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo; Căn cứ Quyết định số 1588/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về việc Công bố Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Dân tộc và Tôn giáo;

Căn cứ Quyết định số 1587/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Tỉnh Sơn La về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Y tế;

1. Công khai **02** danh mục và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành, **07** danh mục thủ tục hành chính, **05** thủ tục liên thông tỉnh xã, **07** danh mục được sửa đổi bổ sung và bãi bỏ 01 thủ tục hành chính lĩnh vực Bảo trợ xã hội, trẻ em; **01** danh mục TTHC mới, bãi bỏ **03** TTHC và thông báo **05** quy trình nội bộ giải quyết quy trình lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Du lịch; **07** danh mục TTHC và **26** Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Người có công; **03** TTHC mới ban hành, **04** danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ **04** TTHC lĩnh vực Dân tộc và Tôn giáo; **02** danh mục TTHC được thay thế, thông báo **02** quy trình nội bộ giải quyết TTHC được sửa đổi bổ sung, **27** danh mục TTHC sửa đổi bổ sung hoặc thay thế theo Quyết định 2651/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã.

(Có danh mục thủ tục hành chính kèm theo)

Địa chỉ: xã Gia Phù, tỉnh Sơn La.

2. Cách thức nộp hồ sơ thực hiện Thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của UBND xã đối với lĩnh vực Văn hóa - Xã hội:

2.1. Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Gia Phù.

2.2. Nộp trực tuyến: Tại Cổng Dịch vụ công Quốc gia theo địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn>.

3. Trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính nếu các cơ quan, đơn vị, cá nhân gây khó khăn, phiền hà hoặc thu thêm các khoản thu ngoài quy định của pháp luật đề nghị Nhân dân, tổ chức và doanh nghiệp thông tin ngay đến số điện thoại đường dây nóng (0986236687; 0973040198).

3. Giao các cơ quan, đơn vị

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các bản, và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm công khai theo Thông báo này tại Trụ sở cơ quan, đơn vị; Nhà văn hóa bản và tại Bảng niêm yết công khai của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Gia Phù. Thực hiện nghiêm túc việc bố trí cán bộ, công chức tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định.

Văn phòng HĐND và UBND xã đăng tải công khai Thông báo này trên Cổng thông tin điện tử của xã (địa chỉ <http://giaphu.sonla.gov.vn> mục thủ tục hành chính cấp xã).

Ủy ban nhân dân xã Gia Phù trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc xã;
- Công an xã;
- Các bản,
- Cộng tác viên Văn hóa các bản;
- Cổng thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Huyền Trang

Phụ lục I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI(Ban hành kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày /7/2025 của UBND xã Gia Phú)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
I. LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI: 07 (TTHC)						
1	Thực hiện, điều chỉnh, tạm dừng, thôi hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng đối với nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn 1.013821	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã	Nộp trực tuyến, trực tiếp hoặc qua Bưu chính	Không	- Nghị định số 109/2015/NĐ-CP ngày 28/10/2015 của Chính phủ về việc hỗ trợ đối với nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn. - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế. - Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

2	Hỗ trợ chi phí mai táng đối với nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn 1.013822	03 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã	Nộp trực tuyến, trực tiếp hoặc qua Bưu chính	Không	- Nghị định số 109/2015/NĐ-CP ngày 28/10/2015 của Chính phủ về việc hỗ trợ đối với nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn. - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế. - Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế.
3	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật	25 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện, bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012; - Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02 tháng 01 năm 2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện

4	Cấp đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật	05 ngày	Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện, bưu chính công ích	Không	- Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02 tháng 01 năm 2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện
5	Thủ tục chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	06 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện, bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. (Thay thế Nghị định số 136/2013/NĐ-CP, có hiệu lực từ ngày 01/7/2021). - Thông tư số 02/2021/BLĐTBXH của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, ngày 24 tháng 6 năm 2021 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

6	Thủ tục Quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, trong và ngoài tỉnh, thành phố	08 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện, bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. (Thay thế Nghị định số 136/2013/NĐ-CP, có hiệu lực từ ngày 01/7/2021). - Thông tư số 02/2021/ BLĐTBXH của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, ngày 24 tháng 6 năm 2021 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.
7	Thủ tục trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở	02 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện, bưu chính công ích	Không	- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. (Thay thế Nghị định số 136/2013/NĐ-CP, có hiệu lực từ ngày 01/7/2021). - Thông tư số 02/2021/ BLĐTBXH của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, ngày 24 tháng 6 năm 2021 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

PHỤ LỤC II
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI, TRẺ EM
(Ban hành kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày /7/2025 của UBND xã Gia Phú)

A. CẤP TỈNH, XÃ: 05 DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
I	LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI: 03 TTHC					
1	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội 2.000286	10 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; Bộ phận tiếp nhận và TKQ cấp xã	Nộp trực tuyến, trực tiếp hoặc qua Bru chính	Không	- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế; - Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế.
2	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội	8 giờ làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y	Nộp trực tuyến, trực tiếp hoặc qua Bru	Không	- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối

	2.000282		tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; Bộ phận tiếp nhận và TKQ cấp xã	chính		<i>trợ trợ xã hội;</i> - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế; - Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế.
3	Dùng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội 2.000477	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; Bộ phận tiếp nhận và TKQ cấp xã	Nộp trực tuyến, trực tiếp hoặc qua Bưu chính	Không	- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế; - Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế.
II	LĨNH VỰC TRẺ EM: 02 TTHC					

1	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em 1.004.946	12 giờ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; Bộ phận tiếp nhận và	Nộp trực tiếp	Không	- Luật trẻ em năm 2016 - Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và
			TKQ cấp xã; cơ quan Công an các cấp			- cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế - Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế.
2	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em 1.004.944	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; Bộ phận tiếp nhận và TKQ cấp xã	Nộp trực tuyến, trực tiếp hoặc qua Bưu chính	Không	- Luật trẻ em năm 2016 - Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế - Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

B. CẤP XÃ: 07 DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
I. LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI: 03 TTHC						
1	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng 1.001776	7,5 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính, trực tuyến	Không	- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế; - Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế. - Quyết định số 2072/QĐ-BYT ngày 24/6/2025 của Bộ Y tế về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực Bảo trợ xã hội

						<i>thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.</i>
2	Hỗ trợ chi phí mai táng	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp	Nộp trực tiếp	Không	- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15

	cho đối tượng bảo trợ xã hội 1.001731		nhận và trả kết quả cấp xã	hoặc qua bưu chính, trực tuyến		<i>tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;</i> - <i>Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;</i> - <i>Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</i> - <i>Quyết định số 2072/QĐ-BYT ngày 24/6/2025 của Bộ Y tế về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.</i>
--	---	--	----------------------------	--------------------------------	--	---

3	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn 2.000355	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính, trực tuyến	Không	- Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội. - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế; - Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế. - Quyết định số 2072/QĐ-BYT ngày 24/6/2025 của Bộ Y tế về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
II	LĨNH VỰC TRẺ EM: 04 TTHC					

1	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt 2.001947	07 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính, trực tuyến	Không	- Luật trẻ em năm 2016 - Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế - Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế.
2	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em 1.004941	15 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính, trực tuyến	Không	- Luật trẻ em năm 2016 - Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế - Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế.
						địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

3	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em 2.001944	15 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính, trực tuyến	Không	- Luật trẻ em năm 2016 - Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế - Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế.
4	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế 2.001942	25 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính, trực tuyến	Không	- Luật trẻ em năm 2016 - Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế - Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

Phụ lục III

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
CỦA UBND XÃ**

(Ban hành kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày /7/2025 của UBND xã Gia Phú)

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
C. CẤP XÃ: 01 TTHC			
I	LĨNH VỰC BẢO TRỢ		
1	2.000751	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở	Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.